**Giáo viên soạn: Cao Trung Tín**

**Lịch sử khối 9**

***CÁC EM GẠCH VÀO SGK CÁC KIẾN THỨC SAU VÀ KHÔNG CÓ BÀI TẬP***

**Tuần 24**

**Bài 23- TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945 VÀ SỰ THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ**

**I- Lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố**

- Chiến tranh thế giới thứ hai ở giai đoạn cuối : phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (8 - 1945).

- Ngay khi nghe tin Chính phủ Nhật đầu hàng, Uỷ ban Khởi nghĩa toàn quốc được thành lập và ra Quân lệnh số 1 kêu gọi toàn dân nổi dậy.

- Đảng ta họp Hội nghị toàn quốc (ngày 14 và 15 - 8 - 1945) ở Tân Trào (Tuyên Quang), quyết định phát động Tổng khởi nghĩa.

- Tiếp đó, Đại hội Quốc dân Tân Trào họp (16 - 8) tán thành quyết định khởi nghĩa của Đảng, lập Uỷ ban Dân tộc giải phóng. Sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi đồng bào cả nước nổi dậy khởi nghĩa.

**II- Giành chính quyền ở Hà Nội**

- Ngày 15 - 8, Việt Minh tổ chức diễn thuyết ở ba rạp hát trong thành phố. Ngày 16 - 8, truyền đơn, biểu ngữ kêu gọi khởi nghĩa xuất hiện khắp mọi nơi.

- Ngày 19 - 8, mít tinh tại Nhà hát lớn biến thành cuộc biểu tình đánh chiếm các công sở chính quyền địch, khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội.

**III- Giành chính quyền trong cả nước**

- Từ ngày 14 đến ngày 18 - 9, bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất cả nước là Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam.

- Khởi nghĩa thắng lợi ở Huế (23 - 8), Sài Gòn (25 - 8). Đến ngày 28 - 8, Tổng khởi nghĩa đã thành công trong cả nước.

- Ngày 2 - 9 - 1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

**IV- Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thành công của Cách mạng tháng Tám**

- Ý nghĩa :

+ Cách mạng tháng Tám là sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc, phá tan hai xiềng xích nô lệ Nhật - Pháp, lật đổ ngai vàng phong kiến, lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đưa nước ta trở thành một nước độc lập, mở ra một kỉ nguyên mới cho dân tộc ta – kỉ nguyên độc lập, tự do.

+ Cổ vũ nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, góp phần củng cố hoà bình ở khu vực Đông Nam Á nói riêng, trên toàn thế giới nói chung.

- Nguyên nhân thắng lợi :

+ Dân tộc có truyền thống yêu nước sâu sắc, khi có Đảng Cộng sản Đông Dương và Mặt trận Việt Minh phất cao ngọn cờ cứu nước thì được mọi người hưởng ứng.

+ Có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

+ Điều kiện quốc tế thuận lợi, Liên Xô và các nước Đồng minh đánh bại phát xít Đức - Nhật.

**Tuần 25**

**Chương IV- VIỆT NAM TỪ SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN (1945 - 1946)**

**Bài 24- Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946).**

**I- Tình hình nước ta sau Cách mạng tháng Tám năm 1945**

- Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, hơn 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch và bọn tay sai phản động ồ ạt kéo vào nước ta, âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng, thành lập chính quyền tay sai.

- Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân Anh cũng kéo vào, dọn đường cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta.

- Các lực lượng phản cách mạng ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.

- Nền kinh tế nước ta nghèo nàn, lạc hậu. Hậu quả của nạn đói cuối năm 1944 - đầu năm 1945 chưa được khắc phục, lụt lội, hạn hán diễn ra, sản xuất đình đốn.

- Ngân sách nhà nước hầu như trống rỗng. Hơn 90% dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội tràn lan.

**II- Bước đầu xây dựng chế độ mới**

- Ngày 6 - 1 - 1946, nhân dân cả nước đi bầu Quốc hội khoá I với hơn 90% cử tri tham gia.

**III- Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**

- Diệt giặc đói : biện pháp trước mắt là tổ chức quyên góp, lập hũ gạo cứu đói, tổ chức "ngày đồng tâm", kêu gọi đồng bào nhường cơm sẻ áo. Biện pháp lâu dài là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chia ruộng đất cho nông dân. Kết quả là nạn đói được đẩy lùi.

- Diệt giặc dốt : Ngày 8 - 9 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ, kêu gọi mọi người tham gia phong trào xoá nạn mù chữ.

- Giải quyết khó khăn về tài chính : kêu gọi nhân dân đóng góp, xây dựng "Quỹ độc lập", phong trào "Tuần lễ vàng". Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam (11 - 1946).